

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
BẮC BỘ
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TỈNH THANH HÓA
Số: TVHN-105/THOA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 15 tháng 04 năm 2025

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN CÁC SÔNG
KHU VỰC TỈNH THANH HÓA**

1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua:

Diễn biến xu thế mực nước trên các lưu vực sông trong 24 giờ qua: Mực nước trên các sông biến đổi chậm. Hạ lưu sông Mã, sông Chu dao động theo điều tiết từ các hồ chứa thủy điện, thủy lợi. Sông Yên và vùng cửa sông ven biển dao động theo thủy triều.

2. Dự báo, cảnh báo:

- Diễn biến xu thế mực nước trên các lưu vực sông trong 24 giờ tới: Mực nước trên các sông biến đổi chậm. Hạ lưu sông Mã, sông Chu dao động theo điều tiết từ các hồ chứa thủy điện, thủy lợi. Sông Yên và vùng cửa sông ven biển dao động theo thủy triều.

- Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm trong 24 giờ tới: Chưa có dấu hiệu xuất hiện.

- Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Ít có khả năng xảy ra.

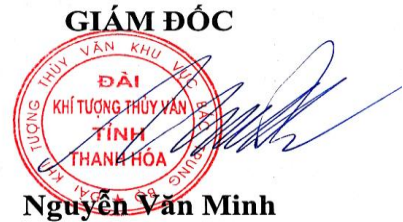
Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 11h30 ngày 16/04/2025

Tin phát lúc: 11h30 ngày 15/04/2025

Dự báo viên: **Nguyễn Danh Lam**

Nơi nhận:

- Phòng Quản lý dự báo và thông tin, dữ liệu KTTV.
- Lãnh đạo và phòng DB KTTV, Đài KTTV BB.
- Lãnh đạo Đài KTTV tỉnh Thanh Hóa.
- Văn phòng thường trực BCH PCTT & TKCN tỉnh Thanh Hóa.
- 24 trạm Khí tượng, Hải văn, MT và Thủy văn trong tỉnh Thanh Hóa.
- Lưu VP, DB.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Minh

Phụ lục

Phụ lục 1: Bảng mực nước thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông không ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo	Mực nước dự báo			
		7h/15/04	13h/15/04	19h/15/04	1h/16/04	7h/16/04
Mã	Mường Lát	16352	16350	16348	16352	16350
-	Hồi Xuân	5372	5405	5395	5420	5375
-	Cầm Thủy	1137	1195	1135	1235	1145
-	Lý Nhân	187	145	150	175	185
Buổi	Thạch Quảng	646	650	655	652	650
-	Kim Tân	197	195	192	190	189
Âm	Lang Chánh	4683	4683	4683	4682	4682
Chu	Cửa Đạt	2743	2685	2695	2740	2730
-	Bái Thượng	1102	1121	1090	1095	1080
-	Xuân Khánh	95	85	90	105	100

Bảng 2: Mực nước thực đo (từ 7h/14/04 - 7h/15/04) và dự báo (từ 7h/15/04 - 7h/16/04) các trạm vùng sông ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo		Dự báo	
		Max	Min	Max	Min
Mã	Giàng (**)	117	-54	130	-65
-	Quảng Châu	110	-78	125	-90
Lên	Lên	162	-5	175	-15
-	Cụ Thôn	152	-15	165	-25
Yên	Chuối	66	-5	75	-15
-	Ngọc Trà	69	-85	80	-95

Ghi chú: Trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm:

